TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ánh Nhạn
2. Bà Trần Thị Đào

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Huỳnh Chí Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2018/TLST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T1 (BT), sinh năm 1987, tại huyện G, tỉnh T4; nơi cư trú: ấp T2, xã T3, huyện G, tỉnh T4; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Hồ Thị S; vợ Đoàn Thị Kim N (đã ly thân), có 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2010 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh – giáo dục – lao động xã hội tỉnh T; bị bắt giữ, tạm giam ngày 16-01-2018 có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị Thu H, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp T2, xã T3, huyện G, tỉnh T4 (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16-01-2018, Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển số 70F5-2843 chở bánh tráng đến Quận B, Thành phố H bán cho chị Trương Thị Kim A và anh Đỗ Minh T5; khoảng 17 giờ cùng ngày Tđến khu vực Phường 14, Quận C tìm người

thanh niên tên M mua 04 gói ma túy với giá 5.000.000 đồng rồi cầm trên tay chạy xe về nhà, khi đến khu vực ấp T2, xã T3, huyện G thì bị Công an Phòng cảnh sát phòng chống ma túy tỉnh T phát hiện Thanh ném gói ma túy xuống đường bị bắt quả tang, Vật chứng được niêm phong có chữ ký của Lê Văn T, người chứng kiến Hồ Thị Thu H1, Nguyễn Văn K.

Tại kết luận giám định số: 21/MT-2018 ngày 23-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T4 kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong 04 gói nylon màu trắng hàn kín quấn bên ngoài băng keo (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Heroin; khối lượng 7,6025 gam.

Tại cáo trạng số: 43/CT- VKSGD ngày 24-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội " Tàng trữ phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 04 đến 05năm tù; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị H yêu cầu trả lại tiền bán bánh tráng 3.000.000 đồng và xe mô tô đã bị Công an thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng, thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do nghiện ma túy nên sau khi bán bánh tráng cho chị A và anh T5 xong, khoảng 17 giờ ngày 16-01-2018 T đến khu vực Phường 14, Quận C tìm người thanh niên tên M mua 04 gói ma túy với giá 5.000.000 đồng cầm trên tay chạy xe về nhà, khi đến khu vực ấp T1, xã T2, huyện G thì bị Công an Phòng cảnh sát phòng chống ma túy tỉnh T4 bắt quả tang, vật chứng được niêm phong có chữ ký của bị cáo và người chứng kiến Hồ Thị Thu H1, Nguyễn Văn K. Tại kết luận giám định số: 21/MT-2018 ngày 23-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong 04 gói nylon màu trắng hàn kín quấn bên ngoài băng keo (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Heroin; khối lượng 7,6025 gam.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo quy định

tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì " 1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ...thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: g) Heroin có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam* ". Như vậy, bị cáo Lê Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 7,6025 gam nên đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương; nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ nên quyết định hình phạt đối với bị cáo trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật là có căn cứ theo Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Các biện pháp tư pháp: trong quá trình điều tra thu giữ 01 gói được niêm phong ghi vụ số 21 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T6 thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T; đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Đối với điện thoại di động hiệu Nokia, xe mô tô hiệu YOSHIDA, biển số 70F5-2843 màu đỏ đen và giấy đăng ký xe, tiền Việt Nam 3.000.000 đồng, trong quá trình điều tra không có liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo và chị H theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Trong quá trình điều tra xác minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T (BT)** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy "

1. Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Lê Văn T (BT) 04 (Bốn) năm tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-01-2018.

2. Các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói được niêm phong ghi vụ số 21 có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc T6 thuộc Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

Tuyên trả lại cho bị cáo một điện thoại di động hiệu Nokia.

Tuyên trả lại cho chị Trương Thị Thu H một xe mô tô hiệu YOSHIDA, biển số 70F5-2843 màu đỏ đen và giấy đăng ký xe và tiền Việt Nam 3.000.000 (Ba triệu) đồng.

3. Án phí: căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày toà tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh nơi bị cáo ĐKNKTT;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Tùng